

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ Năm - Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ Năm - Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết; Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 15/9/2022 của Tỉnh ủy Nam Định về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ Năm - Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Chương trình hành động với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

2. Nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong tổ chức thực hiện Nghị quyết; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

3. Xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; tập trung củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên bảo đảm thực chất, hiệu quả.

4. Việc tổ chức triển khai phải được thực hiện nghiêm túc; phân công, phân cấp tổ chức thực hiện rõ người, rõ việc, rõ tiến độ; chú trọng công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Quyết tâm thực hiện Nghị quyết, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

- Xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng. Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng có giải pháp cụ thể, tạo đột phá, hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

- **Đến năm 2025:** Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Giữ vững 100% xóm, tổ dân phố có chi bộ. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2020 - 2025 đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên.

- **Đến năm 2030:** Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; giữ vững 100% xóm, tổ dân phố có chi bộ. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025 - 2030 đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng nghiên cứu, cụ thể hóa, ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; gắn với thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đẩy mạnh củng cố, sắp xếp các mô hình tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và công tác cán bộ.

3. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở; duy trì nghiêm chế độ sinh hoạt đảng, đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết nội bộ. Quan tâm công tác quy hoạch, tạo nguồn, xây dựng cán bộ cơ sở; nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở; tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc phân công cấp ủy viên cấp trên theo dõi, phụ trách và dự sinh hoạt với tổ chức đảng ở cơ sở.

4. Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên; xây dựng chỉ tiêu phát triển đảng theo chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện, Ban

Thường vụ Huyện đoàn phối hợp với đảng ủy các xã, thị trấn, đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy chỉ đạo tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên ở cơ sở làm tốt công tác tạo nguồn, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

5. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý đảng viên; chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương đảng viên tiêu biểu; đồng thời, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên không chấp hành quy định của Đảng, nhất là quy định về những điều đảng viên không được làm. Nâng cao chất lượng phân loại, đánh giá đảng viên một cách thực chất, trên cơ sở đó thường xuyên rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đảng viên, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu về tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

6. Tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân thường xuyên tham gia đóng góp ý kiến, giám sát tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ban Tổ chức Huyện ủy

1.1. Tiếp tục rà soát, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở (*hoàn thành trong Quý IV năm 2022*); Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử (*sau khi có văn bản sửa đổi của tỉnh*).

1.2. Tiếp tục tham mưu chỉ đạo việc củng cố, kiện toàn, sắp xếp mô hình tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và công tác cán bộ; phát triển tổ chức đảng ở các doanh nghiệp nhà nước sau cổ phần hóa, khu vực ngoài nhà nước, nhất là trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; hướng dẫn thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng (*thực hiện thường xuyên*).

1.3. Phối hợp với các Ban xây dựng đảng, Văn phòng Huyện ủy tham mưu chỉ đạo thực hiện mô hình “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng bộ cơ sở bốn tốt” theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

1.4. Tham mưu chỉ đạo triển khai thí điểm sinh hoạt theo tổ đảng đối với chi bộ có đông đảng viên, sinh hoạt đảng trực tuyến đối với chi bộ có tính chất đặc thù trong hoàn cảnh đặc biệt (*sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh*).

1.5. Tham mưu chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở theo mẫu hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; tham mưu chỉ đạo xây dựng

quy chế phối hợp giữa cấp ủy với chủ doanh nghiệp tư nhân (sau khi có văn bản hướng dẫn của tỉnh).

1.6. Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở (thực hiện thường xuyên).

1.7. Tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện Hướng dẫn¹ của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức và hoạt động của chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn; tham mưu chỉ đạo thành lập chi bộ quân sự xã, thị trấn trong toàn huyện (sau khi có Hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh).

1.8. Tham mưu đề ra các giải pháp chỉ đạo đẩy mạnh công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

1.9. Tham mưu chỉ đạo kiểm tra, thẩm định chặt chẽ kết quả đánh giá chất lượng, xếp loại, khen thưởng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

1.10. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo triển khai việc thực hiện cơ chế, chính sách đối với cán bộ làm công tác văn phòng cấp ủy cơ sở; chế độ phụ cấp đối với cán bộ đảng, đoàn thể, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở (sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh).

1.11. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các ban xây dựng đảng của Huyện ủy hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tham mưu việc sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động của Huyện ủy.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

2.1. Tham mưu đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; chủ động nắm tình hình, diễn biến tư tưởng, kịp thời định hướng cho đảng viên trước những vấn đề phát sinh; tăng cường trách nhiệm của đảng viên trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch (thực hiện thường xuyên).

2.2. Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu rà soát, bổ sung, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên phấn đấu, tự giác tu dưỡng, rèn luyện (sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh). Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự soi”, “tự sửa”, đề cao danh dự, lòng tự trọng của đảng viên. Phát huy vai trò của các cơ quan báo đài trong công tác thông tin, tuyên truyền, giới thiệu tấm gương đảng viên tiêu biểu (thực hiện thường xuyên).

¹ Sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 35-HD/BTCTW ngày 15/10/2009 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức và hoạt động của chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn.

2.3. Tiếp tục tham mưu chỉ đạo, nâng cao hiệu quả việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên (*thực hiện thường xuyên*).

2.4. Tham mưu cụ thể hóa nội dung, chương trình bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng, đảng viên mới và cấp ủy cơ sở đảm bảo phù hợp với từng đối tượng (*sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh*). Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ nội dung, chương trình, chất lượng dạy và học lý luận chính trị trên địa bàn huyện (*thực hiện thường xuyên*).

2.5. Chủ động tham mưu định hướng, cung cấp thông tin trên cơ sở quy định khung của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Đổi mới việc quán triệt học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả. (*thực hiện thường xuyên*).

2.6. Phát huy vai trò của các cơ quan tuyên truyền trong công tác thông tin, tuyên truyền nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động của Huyện ủy, nhất là việc thực hiện những mục tiêu Nghị quyết đề ra (*thực hiện thường xuyên*).

3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

3.1. Tham mưu tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc thực hiện Điều lệ Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ công tác, trách nhiệm nêu gương, quy định về những điều đảng viên không được làm; về công tác quản lý đảng viên, thực hiện chỉ tiêu phát triển đảng viên gắn với kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết (*thực hiện thường xuyên*).

3.2. Tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên đối với tổ chức đảng cấp dưới. Đồng thời, tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy cơ sở về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kịp thời xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (*thực hiện thường xuyên*).

3.3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu nội dung gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức đảng, đảng viên (*hàng năm*).

4. Văn phòng Huyện ủy

4.1. Tham mưu chỉ đạo, triển khai các văn bản về thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động của tổ chức cơ sở đảng ở địa bàn có đông đồng bào tôn giáo, địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; mức đóng đảng phí đối với đảng viên gặp khó khăn; tỷ lệ trích đảng phí để lại chi bộ (*sau khi có hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh*).

4.2. Tham mưu giải pháp tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảng (*thực hiện thường xuyên*).

5. Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện

5.1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa để triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan của Trung ương, của tỉnh, bảo đảm sự ổn định, thống nhất, tạo thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng; đồng thời, cụ thể hoá triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và các quy định về chế độ, chính sách ở cấp cơ sở có liên quan đến nội dung Nghị quyết (*theo chỉ đạo của tỉnh*).

5.2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện chủ trì cùng Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện nghiên cứu, đề ra các giải pháp xây dựng tổ chức đoàn, hội vững mạnh, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động; tăng cường vai trò, trách nhiệm về giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với tổ chức đảng, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo phát triển các tổ chức đoàn thể trong các doanh nghiệp nhà nước sau cổ phần hóa, khu vực ngoài nhà nước, nhất là trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Ban Thường vụ Huyện đoàn nghiên cứu, đề xuất giải pháp tăng cường đoàn kết tập hợp thanh niên, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, qua đó phát hiện, lựa chọn, tạo nguồn phát triển Đảng trong đoàn viên thanh niên (*hoàn thành trong năm 2023*).

6. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động của Huyện ủy; trong đó quan tâm một số nội dung sau:

6.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết ở địa phương, cơ quan, đơn vị phù hợp với tình hình thực tiễn, có tính khả thi cao, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, dễ kiểm tra, đánh giá, dễ kiểm điểm trách nhiệm; đồng thời chỉ đạo các chi bộ trực thuộc quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, tránh hình thức để sớm đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống.

6.2. Tiến hành củng cố, kiện toàn, sắp xếp mô hình tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; hoàn thành việc tổ chức chi bộ quân sự ở cấp xã (*sau khi có chỉ đạo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của huyện*).

6.3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức, phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực của cấp uỷ, bí thư cấp uỷ ở cơ sở, bảo đảm vai trò hạt nhân và lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết trong Đảng. Kịp thời cụ thể hoá chủ trương của cấp trên phù hợp với thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của đơn vị, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh. Phân công cấp uỷ viên phụ trách, nắm tình hình và dự sinh hoạt với chi bộ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ. Lấy hiệu quả hoạt động của chi bộ là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp uỷ cấp trên trực tiếp và cấp uỷ viên được phân công phụ trách (*thực hiện thường xuyên*).

6.4. Triển khai tổ chức thực hiện mô hình “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng bộ cơ sở bốn tốt” (hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; chất lượng sinh hoạt tốt; đoàn kết, kỷ luật tốt; cán bộ, đảng viên tốt); tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân; bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch uỷ ban nhân dân ở những nơi có điều kiện; bí thư cấp uỷ đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên; nâng cao tỷ lệ trưởng xóm, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận là đảng viên (*thực hiện từ năm 2022, hằng năm có đánh giá*).

6.5. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện quy chế làm việc sau khi có Quy chế làm việc mẫu Trung ương, của Tỉnh uỷ; nghiên cứu xây dựng quy chế phối hợp giữa cấp uỷ với chủ doanh nghiệp tư nhân (*hoàn thành trong năm 2023*).

6.6. Xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu phát triển đảng viên mới hằng năm, đề ra các giải pháp phù hợp để tổ chức thực hiện, hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm từ 3 - 4% tổng số đảng viên) (*thực hiện từ năm 2022*).

6.7. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý đảng viên, nhất là về chính trị tư tưởng, về việc lập và sử dụng các trang thông tin trên Internet, mạng xã hội, đảng viên ra nước ngoài công tác, học tập, lao động...; tạo điều kiện thuận lợi trong sinh hoạt đảng đối với đảng viên là sinh viên tốt nghiệp, bộ đội xuất ngũ, đảng viên đi làm ăn xa nơi đăng ký thường trú. Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt đảng đối với đảng viên nghỉ chế độ hưu trí, khắc phục tình trạng tùy tiện, buông lỏng quản lý và thực hiện không đúng quy định về nộp hồ sơ đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng; miễn sinh hoạt đảng đối với đảng viên tuổi cao, sức khoẻ yếu không thể tham gia sinh hoạt Đảng. Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; kịp thời chấn chỉnh đối với đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, đảng viên không thực hiện đúng quy định về chuyển sinh

hoạt đảng; đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật nhà nước; đảng viên thiếu gương mẫu, uy tín thấp. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Khắc phục triệt để tình trạng nê nang, né tránh trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại đảng viên (*thực hiện thường xuyên*).

6.8. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chương trình bồi dưỡng cho đội ngũ bí thư, cấp ủy viên cơ sở, bí thư, cấp ủy viên chi bộ trực thuộc về kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng, công tác quần chúng, công tác dự báo, đánh giá tình hình, khả năng cụ thể hoá và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị (*thực hiện thường xuyên*).

6.9. Kiểm tra, thẩm định chặt chẽ kết quả đánh giá chất lượng, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động của Huyện ủy ở vùng, khối, xã, thị trấn, cơ quan được phân công phụ trách.

2. Các đồng chí bí thư cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chủ trì, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động của Huyện ủy ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, các tổ chức cơ sở đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức từ huyện đến cơ sở khẩn trương quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, |
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, | (*Để báo cáo*)
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- MTTQ và các tổ chức đoàn thể CT - XH huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Trần Minh Hải
Trần Minh Hải